

SABIC® LLDPE 219ZJ
POLYETHYLENE MẬT ĐỘ THẤP TUYẾN TÍNH]

MÔ TẢ

SABIC® LLDPE 219ZJ là một loại nhựa polyethylene mật độ thấp tuyến tính butene được sản xuất bằng công nghệ dung dịch, thường được sử dụng cho các ứng dụng mục đích chung. Màng bọc được sản xuất từ loại nhựa này rất dẻo dai với khả năng chống đâm thủng tốt, độ bền kéo cao và đặc tính chống nóng tốt. Nhựa có chứa chất phụ gia chống trượt hoặc kháng thể. SABIC® LLDPE 219ZJ không chứa TNPP.

Sản phẩm này không dành cho và không được sử dụng trong bất kỳ ứng dụng dược phẩm/ y tế nào.

CÁC ỨNG DỤNG TIÊU BIỂU

Bao tải vận chuyển, túi đá, túi thực phẩm đông lạnh, màng bọc căng, túi sản xuất, túi lót, túi vận chuyển, túi đựng rác, màng nông nghiệp, màng nhiều lớp và ép chặt để bọc thịt, thực phẩm đông lạnh và bao bì thực phẩm khác, màng co (đề pha trộn với LDPE), bao bì tiêu dùng công nghiệp và các ứng dụng màng có độ rõ nét cao nếu được pha trộn với (10 ~ 20%) LDPE.

CÁC GIÁ THUỘC TÍNH TIÊU BIỂU

THUỘC TÍNH	GIÁ TRỊ TIÊU BIỂU	ĐƠN VỊ	Phiên bản 2021 1 203 PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA
THUỘC TÍNH POLYME			
Mật độ			
Mật độ ⁽¹⁾	0.918	g/cm ³	ASTM D792
Tốc độ dòng chảy (MFR) tại 190 °C và 2.16 kg	2.0	g/10 min	ASTM D1238
TÍNH CHẤT QUANG HỌC⁽²⁾			
Độ bóng	50		ASTM D2457
Độ bóng (45°)	13	%	ASTM D1003
THUỘC TÍNH MÀNG BỌC⁽²⁾			
Bộ bền va chạm Dart			
Độ bền thả Dart	144	9	ASTM D1709
Độ bền xé Elmendorf ⁽²⁾			
Độ bền xé, MD	220	9	ASTM D1922
Độ bền xé, TD	318	9	ASTM D1003
Giới hạn bền kéo của màng bọc⁽²⁾			
2% mô đun đàn hồi cát tuyến, MD	150	MPa	ASTM D882
2% mô đun đàn hồi cát tuyến, TD	145	MPa	ASTM D882
Ứng suất @ năng suất, MD	11.1	MPa	ASTM D882
Ứng suất @ năng suất, MD	12.9	MPa	ASTM D882
Ứng suất @ Đứt gãy, MD	29.5	MPa	ASTM D882
Ứng suất @ Đứt gãy, TD	22	MPa	ASTM D882
Ứng suất @ Đứt gãy, TD	950	%	ASTM D882
Ứng suất @ Đứt gãy, TD	1130	%	ASTM D882

(1) Hạt nhựa gốc

(2) Điều kiện chế tạo là: Khoảng cách cố định 70 (1,8 mm), Nhiệt độ chảy 206C, sản lượng: 55 kg / giờ, Đường kính khuôn: 203mm và Tỷ lệ thổi: 2,5: 1



ĐIỀU KIỆN XỬ LÝ

Các điều kiện xử lý điển hình cho 219ZJ là: Nhiệt độ nóng chảy: 195 - 215 ° C, Tỷ lệ thổi: 2.0 - 3.0

BẢO QUẢN VÀ XỬ LÝ

Nhựa polyetylen nên được bảo quản sao cho tránh tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời và/ hoặc nhiệt. Khu vực bảo quản cũng phải khô ráo và tốt nhất là không quá 50°C. SABIC sẽ không bảo hành cho các điều kiện bảo quản không tốt có thể dẫn đến suy giảm chất lượng như đổi màu, có mùi hôi và sản phẩm hoạt động kém hiệu quả. Nên xử lý nhựa PE trong vòng 6 tháng sau khi giao hàng.

MÔI TRƯỜNG VÀ TÁI CHẾ

Các khía cạnh môi trường của bất kỳ vật liệu đóng gói nào không chỉ bao hàm vấn đề chất thải mà còn phải được xem xét liên quan đến việc sử dụng tài nguyên thiên nhiên, bảo quản thực phẩm, v.v. SABIC Châu Âu coi polyethylene là vật liệu đóng gói hiệu quả về mặt môi trường. Mức tiêu thụ năng lượng cụ thể thấp và lượng phát thải không đáng kể vào không khí và nước đã chỉ định polyethylene là giải pháp thay thế sinh thái so với các vật liệu đóng gói truyền thống. Việc tái chế vật liệu đóng gói được SABIC Châu Âu hỗ trợ bất cứ khi nào đạt được lợi ích sinh thái và xã hội và ở đó cơ sở hạ tầng xã hội để thu gom và phân loại bao bì có chọn lọc được tăng cường. Bất cứ khi nào việc tái chế bao bì 'bằng nhiệt' (tức là đốt để thu hồi năng lượng) được thực hiện, polyetylen - với cấu trúc phân tử khá đơn giản và lượng phụ gia thấp - được coi là một loại nhiên liệu dễ gặp sự cố.

TUYÊN BỐ GIẢM TRỪ TRÁCH NHIỆM

Bất kỳ giao dịch bán hàng nào của SABIC, các công ty con và chi nhánh của SABIC (mỗi công ty được gọi là một "bên bán"), được thực hiện độc quyền theo các điều kiện bán hàng tiêu chuẩn của bên bán (có sẵn theo yêu cầu) trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản và được ký thay mặt cho bên bán. Mặc dù thông tin trong tài liệu này được cung cấp một cách thiện chí, nhưng BÊN BÁN KHÔNG CÓ BẢO ĐẢM, RÕ RÀNG HOẶC NGỤ Ý, BAO GỒM KHẢ NĂNG LAO ĐỘNG VÀ KHÔNG CẦN PHẢI LÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ, BẤT KỲ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ NÀO, TRỰC TIẾP HOẶC CHỈ ĐỊNH, BAO GỒM HIỆU QUẢ SỬ DỤNG, PHÙ HỢP VỚI HIỆU SUẤT MỤC ĐÍCH CỦA CÁC SẢN PHẨM NÀY TRONG BẤT KỲ ỨNG DỤNG NÀO. Mỗi khách hàng phải xác định tính phù hợp của nguyên liệu bên bán đối với mục đích sử dụng cụ thể của khách hàng thông qua thử nghiệm và phân tích thích hợp. Không có tuyên bố nào của bên bán về việc có thể sử dụng bất kỳ sản phẩm, dịch vụ hoặc thiết kế nào nhằm mục đích hoặc phải được hiểu là cấp bất kỳ giấy phép nào theo bất kỳ bằng sáng chế hoặc quyền sở hữu trí tuệ nào khác.

TÂN HỢP PHÚ